| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày: 01-11-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Thu Hoài.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Long;

2. Bà Hà Thị Nở.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:*** Bà Vùi Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 19/10/2018 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Lò Văn H**; tên gọi khác không; sinh năm 1985 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú Bản M, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ học vấn 9/12; dân tộc Thái; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; Đảng, đoàn thể là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng tại Quyết định số 94-QĐ/UBKTHU ngày 15/06/2018 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy M; con ông Lò Văn K, sinh năm 1966 và bà Lò Thị X, sinh năm 1967; có vợ Đèo Thị S, sinh năm 1983 và 02 con; tiền án không, tiền sự không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Công H - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo hồi 11 giờ 30 phút ngày 06/6/2018, Công an tỉnh Lai Châu cử cán bộ đến xác minh, kiểm tra tại nhà nghỉ T thuộc tổ 23, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Kết quả, phát hiện hai đối tượng nam giới (có đặc điểm như tin báo), yêu cầu kiểm tra thì bất ngờ một đối tượng bỏ chạy thoát, đối tượng còn lại là L, sinh năm 1985, trú tại Bản M, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La. Yêu cầu kiểm tra,

phát hiện bắt quả tang H đang cầm trên tay 01 chiếc áo khoác màu đen, bên trong túi áo bên trái có một chiếc găng tay giả da, màu đen, trong găng tay có một gói được cuốn bên ngoài băng dính màu trắng, bên trong gói bằng ni lông màu đen có 04 túi nilong màu xanh, từng túi có chứa các viên nén màu hồng, màu xanh hình tròn. H khai nhận 04 túi nilon trên là ma túy tổng hợp (Hồng phiến) của H đang mang đi bán cho hai người đàn ông tên P và T nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Ngày 09/6/2018, phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận giám định số 249/GĐ-KTHS: Vật chứng thu giữ của Lò Văn H có tổng khối lượng là 74,78 gam. Mẫu gửi giám định (ký hiệu Mẫu 1 đến Mẫu 4) đều là ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Khoảng giữa tháng 5/2018 H cùng với Lò Văn U1, sinh năm 1988, trú tại bản N, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La đến thành phố Lai Châu chơi. Tại đây H, U1 gặp hai người đàn ông tên là P và T (là bạn của U1). Qua nói chuyện P, T nói với H và U1 là họ có nhu cầu mua hồng phiến (hay còn gọi là thuốc ngựa) với giá 14 triệu đồng/01 túi (200 viên). Tuy không có hồng phiến nhưng H và U1 vẫn thỏa thuận sẽ tìm mua mang đến Lai Châu bán cho P và T, sau đó H lưu số điện thoại của P để liên lạc. Khoảng 10 giờ ngày 05/6/2018 H đi sang nhà của Lò Văn U2, sinh năm 1986, nhà ở bản Mường Chiến 2, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La chơi. Tại đây Hợp nói cho U2 biết nội dung H đã thỏa thuận mua bán hồng phiến với T và P rồi rủ U2 cùng tham gia, U2 đồng ý và nói U2 sẽ tìm mua Hồng phiến, khi nào có hàng sẽ thông báo cho H sau. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 06/6/2018 Lò Văn U2 (sinh năm 1986) gọi điện thoại báo cho H biết U2 đã mua được 3,5 gói Hồng phiến và bảo H sang nhà U2. Khoảng 05 giờ sáng cùng ngày H sang nhà U2. Tại đây U2 rủ H đi Lai Châu để bán Hồng phiến, tiền lãi thì sẽ chia cho H và không để cho Lò Văn U1 (sinh năm 1988) biết việc này, H đồng ý. Sau đó H cùng với U2 đi xe máy của U2 mang theo Hồng phiến đến huyện T, tỉnh Lai Châu, khi đến thị trấn huyện T, U2 nói là đi xe máy xa và mệt quá, không muốn đi, U2 bảo H thuê ô tô đi lên thành phố Lai Châu. H điện thoại và thuê xe ô tô của anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1976, ở Khu 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu đi thành phố Lai Châu với giá 1 triệu đồng (cả lượt đi và về) còn U2 đi xe máy theo sau. U2 đưa cho H chiếc áo khoác màu đen, trong chiếc áo khoác có 01 chiếc găng tay chứa bốn gói Hồng phiến và bảo H mang số Hồng phiến này lên Lai Châu bán cho P và T với giá tiền 49 triệu đồng, lời lãi có được về chia sau. Sau đó H được anh C chở từ huyện T đến thành phố L, trên đường đi H không nói C biết là H đi bán Hồng phiến. Khoảng hơn 10 giờ ngày cùng ngày H đến bến xe khách tỉnh Lai Châu thì T ra đón, H cùng T đi vào nhà nghỉ T, thuộc tổ 23, phường Đ, thành phố L để giao dịch. Khi lên đến tầng 4 của nhà nghỉ T thì bị yêu cầu kiểm tra, lợi dụng sơ hở T bất ngờ bỏ chạy thoát, còn H bị phát hiện bắt quả tang đang cầm trên tay 01 chiếc áo khoác màu đen, bên trong túi áo khoác bên trái có một chiếc găng tay giả da, màu đen, trong găng tay có một gói được cuốn bên ngoài băng dính màu trắng, bên trong gói bằng ni lông màu đen có 74,78 gam Methamphetamine vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày 06/6/2018.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS-P1 ngày 04/09/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố Lò Văn H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đưa ra các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo, xử phạt bị cáo từ 16 đến 17 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, cần tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định là 69,15gam, một chiếc áo khoác phao màu đen, một chiếc găng tay giả da màu đen đều đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu samsung galaxy J7, 01 điện thoại di động hiệu hphone đều đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm, trả lại 02 chiếc điện thoại cho bị cáo.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo, người bào chữa không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì tư lợi bất chính nên vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 06/6/2018 tại tầng 4 nhà nghỉ T, thuộc phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai

châu. Lò Văn H đang có hành vi bán trái phép 74,78 gam Methamphetamine thì phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội như đã nêu trên của Lò Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2...*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:*

*b, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;*

.....

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt theo quy định của điều luật đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội của bị cáo có công với cách mạng, bị cáo là người dân tộc sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ phần nào mức hình phạt đối với bị cáo để bị cáo thấy hình phạt không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm."* nhưng do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định là 69,15gam, một chiếc áo khoác phao màu đen, một chiếc găng tay giả da màu đen đều đã qua sử dụng; 01 điện thoại di

động hiệu samsung galaxy J7, 01 điện thoại di động hiệu hphone đều đã qua sử dụng không xác định được đối tượng đã liên lạc nên cần trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

**Về các nội dung liên quan đến vụ án:** Theo lời khai của H người đàn ông tên Lò Văn U2, sinh năm 1986, trú tại bản M, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La. Kết quả điều tra U2 không thừa nhận việc mua bán ma túy với H, ngoài lời khai của H không có chứng cứ khác, do đó không đủ căn cứ xử lý đối với U2 về hành vi mua bán trái phép ma túy.

- Theo lời khai của H người đàn ông tên Lò Văn U1, sinh năm 1988 ở bản N, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La là người cùng H sang Lai Châu bàn bạc việc mua ma túy. Kết quả điều tra tại địa chỉ trên không có ai có lai lịch như trên nên không xác định được là ai.

- Đối với hai người đàn ông tên là P và T là người mua Hồng phiến. Do H không biết rõ thân nhân, lai lịch nên kết quả điều tra không xác định được là ai.

- Đối với Nguyễn Mạnh C là người H thuê xe ô tô chở từ huyện T lên thành phố L. Kết quả điều tra xác định C chỉ là người chở H từ huyện T lên thành phố L, C không biết việc H lên thành phố L để bán ma túy. Do đó hành vi của C không phạm tội. Xét đủ cơ sở vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 16 ( Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 06/6/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định là 69,15gam, một chiếc áo khoác phao màu đen, một chiếc găng tay giả da màu đen đều đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen hiệu samsung galaxy J7, gắn hai thẻ sim có ốp lưng màu xám đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động vỏ màu đen viền xanh hiệu hphone IMEL 1:357934060541256, IMEL 2: 357934060541264 đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong (Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Thi hành án dân sự và Công an tỉnh Lai Châu ngày 06/9/2018).

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị cáo Lò Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lò Văn H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Thi hành án;
- Trại tạm giam;
- Công an TLC(PC47);
- Sở Tư pháp;
- UBKT huyện M, tỉnh L;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Thu Hoài**